

Bản án số: 386/2026/HS-ST

Ngày: 01/7/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Ngọc Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàng
2. Ông Trần Ngọc Oanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 433/2026/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 514/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: E Á, khu phố F, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: E Á, khu phố F, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng H và bà Triệu Thị P1; hoàn cảnh gia đình: Có vợ và 01 con, sinh năm 2023; tiền án: Ngày 08/02/2023, có hành vi cướp giật điện thoại di động, ngày 24/8/2023 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự, đến ngày 26/9/2025 chấp hành xong án tù; tiền sự: Không; Bị bắt giam từ ngày 08/10/2025 đến nay – Có mặt.

Bị hại: Chị Nguyễn Ngọc Diễm Q, sinh năm: 2005; Địa chỉ: 9 L, phường C B, Lâm Đồng – *Vắng mặt*.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phan Thị Lan H1, sinh năm: 1988;
Địa chỉ: 4 D, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng P vừa chấp hành xong án phạt tù ngày 26/9/2025, do không có việc làm nên P nảy sinh ý định đi cướp giật tài sản để bán lấy tiền tiêu xài.

Ngày 01/10/2025, P ăn uống cùng anh ruột tên Nguyễn Hoàng S tại nhà số B Á, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, P mượn xe Honda WaveS màu đen, biển số 59N1-931.23 của anh S để đi qua nhà bạn, anh S đồng ý giao xe cho P. P mặc áo dài tay màu trắng, quần dài màu đen, một mình điều khiển xe Honda WaveS màu đen biển số 59N1-931.23 chạy lòng vòng qua nhiều tuyến đường tìm tài sản sơ hở của người đi đường để cướp giật. Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 01/10/2025, khi đến trước số C Khu Ô, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, P phát hiện chị Vũ Thị Thu H2 đang điều khiển xe Honda SH Mode màu xám biển số 60F4-370.01 chở chị Nguyễn Ngọc Diễm Q ngồi sau lưu thông trên đường K hướng ra đường Á. Chị Q ngồi sau đang dùng hai tay cầm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax màu tím để nhắn tin cho bạn. P điều khiển xe chạy cùng chiều từ phía sau tới áp sát bên trái xe chị Q, rồi P chồm người qua dùng tay trái đưa sang giật mạnh điện thoại Iphone 14 Promax chị Q đang cầm trên tay, sau khi giật được điện thoại thì P tăng ga bỏ chạy về hướng đường K ra đường Á tẩu thoát.

Sau đó, P điều khiển xe đi đến cửa hàng mua bán điện thoại cũ ở địa chỉ G Ni Sư H, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh để bán điện thoại vừa cướp giật. P để xe bên ngoài đi bộ vào trong cửa hàng gặp anh Võ Trần Minh Q1 đang đứng tại quầy, P lấy ra 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 promax màu tím đưa cho Q1 xem, P nói muốn bán lại. Q1 sau khi xem máy thì báo cửa hàng không nhận mua điện thoại này. Lúc này P có hỏi mượn 01 cây chọc sim rồi tự tháo sim điện thoại ra. P lấy điện thoại và sim cất vào túi quần rồi đi ra lấy xe chạy về nhà. Trên đường về P ném bỏ sim điện thoại trên. Khi vô cửa hàng bán điện thoại P không nói điện thoại trên do cướp giật mà có.

Ngày 03/10/2025, P mượn điện thoại của Nguyễn Hoàng S (anh ruột của P) liên lạc cho bạn tên Nguyễn Chí L (bạn ở chung tù với P) qua số điện thoại 0896556120 để nhờ L bán chiếc điện thoại Iphone 14 Promax màu tím, L đồng ý.

Sau đó, L đến bên hông nhà E Á, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh gặp P để lấy điện thoại Iphone 14 Promax màu tím mang đi bán, P không nói cho L biết điện thoại trên do cướp giật mà có. Chiều ngày 03/10/2025, L báo bán điện thoại được 1.000.000 đồng và nói P gửi số tài khoản ngân hàng để chuyển tiền. P liên lạc với anh Nguyễn Hoàng S nhờ anh S dùng tài khoản ngân hàng nhận dùm số tiền 1.000.000 đồng do bạn chuyển cho P. L dùng tài khoản số 2966679888 mở tại ngân hàng T mang tên NGUYEN CHI LAM chuyển số tiền 1.000.000 đồng vào tài khoản số 104872166440 mở tại ngân hàng V mang tên NGUYEN HOANG SANG. Sau đó, S đưa lại cho P 1.000.000 đồng, P tiêu xài cá nhân hết. Việc P nhờ Nguyễn Hoàng S và Nguyễn Chí L bán chiếc điện thoại Iphone 14 Promax, P không nói điện thoại trên do phạm tội mà có.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Nguyễn Hoàng P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 04/5/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND phường T xác định: *“01 điện thoại di động Iphone 14 Promax màu tím đã qua sử dụng, thời điểm định giá ngày 01/10/2025 có giá trị là 12.200.000 đồng”*.

* Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Nguyễn Hoàng P:

- 01 quần jean dài màu đen, 01 áo dài tay màu trắng, 01 đôi dép đã qua sử dụng. Là đồ P mặc khi đi cướp giật tài sản.

Thu giữ của Nguyễn Hoàng S:

- 01 xe moto Honda WaveS, biển số 59N1-931.23, số khung RLHJC5272DY074160, số máy JC52E-1317351. Qua giám định, xe có số khung, số máy nguyên thủy. Qua xác minh, chủ sở hữu xe là bà Phan Thị Lan H1 mua xe vào khoảng tháng 3/2015, đến năm 2023 bà H1 không có nhu cầu sử dụng nên bán xe trên cho cửa hàng mua bán xe cũ trên đường T, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh (không nhớ rõ tên cửa hàng và địa chỉ) với giá 5.000.000 đồng và không làm thủ tục sang tên mua bán xe. Bà H1 không quen biết với Nguyễn Hoàng P, không giao xe trên cho P để đi cướp giật tài sản. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã thông báo tìm chủ sở hữu.

- 01 nón bảo hiểm màu xanh. Là nón P sử dụng khi đi cướp giật tài sản.

Các vật chứng đang nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số F2556/LNK-CSHS ngày 05/5/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H.

Về phần dân sự: Chị Nguyễn Ngọc Diễm Q yêu cầu bồi thường số tiền 12.000.000 đồng, bị cáo P chưa bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số: 72/CT-VKS-KV9 ngày 28/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng P về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị:

Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P từ 5 năm tù đến 6 năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở để xác định: Ngày 01/10/2025 tại trước số C Khu Ô, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Hoàng P điều khiển xe mô tô Honda WaveS biển số 59N1-931.23 thực hiện hành vi cướp giật 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax màu tím của chị Nguyễn Ngọc Diễm Q trị giá là 12.200.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo sử dụng xe gắn máy để cướp giật điện thoại đã phạm vào tình tiết định khung dùng thủ đoạn nguy hiểm được quy định

tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã có tiền án về tội Cướp giật tài sản là tội phạm rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cướp giật tài sản, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung được quy định điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo P là phù hợp quy định của pháp luật. Tình tiết tái phạm nguy hiểm đã là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt, do đó không được xem là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp tới quyền sở hữu tài sản của người khác, gây nguy hại lớn về nhiều mặt đối với đời sống xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trong khu vực và trật tự an toàn xã hội tại địa phương, cần phải xử lý nghiêm nhằm cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung đối với xã hội.

Đối với Nguyễn Hoàng S giao xe Honda WaveS, biển số 59N1-931.23 cho bị cáo P không biết bị cáo P sử dụng xe để đi cướp giật tài sản và Nguyễn Chí L bán điện thoại di động Iphone 14 Promax màu tím giúp bị cáo P nhưng không biết bị cáo P cướp giật mà có do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ. Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại Cơ quan điều tra và trong phiên tòa hôm nay, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 12.000.000 đồng trị giá chiếc điện thoại bị cáo cướp giật của bị hại do không thu hồi được. Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho chị Nguyễn Ngọc Diễm Q số tiền 12.000.000 đồng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Do đó miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 quần jean dài màu đen, 01 áo dài tay màu trắng, 01 đôi dép đã qua sử dụng. Là trang phục bị cáo Phú mặc khi đi cướp giật tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe moto Honda WaveS, biển số 59N1-931.23, số khung RLHJC5272DY074160, số máy JC52E-1317351. Qua giám định, xe có số khung, số máy nguyên thủy. Qua xác minh, chủ sở hữu xe là bà Phan Thị Lan H1 mua xe vào khoảng tháng 3/2015, đến năm 2023 bà H1 không có nhu cầu sử dụng nên bán xe trên cho cửa hàng mua bán xe cũ trên đường T, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh (không nhớ rõ tên cửa hàng và địa chỉ) với giá 5.000.000 đồng và không làm thủ tục sang tên mua bán xe. Bà H1 không quen biết với Nguyễn Hoàng P, không giao xe trên cho P để đi cướp giật tài sản. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã thông báo tìm chủ sở hữu. Hội đồng xét xử xét thấy xe không rõ nguồn gốc, bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội do đó cần thông báo trên phương tiện truyền thông đại chúng trong thời gian 06 tháng nếu chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp không đến nhận sẽ tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 nón bảo hiểm màu xanh. Là nón P sử dụng khi đi cướp giật tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Các vật chứng đang nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số F2556/LNK-CSHS ngày 05/5/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và 600.0000 (Sáu trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng: điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2025.

[2] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng P có trách nhiệm bồi thường cho chị Nguyễn Ngọc Diễm Q số tiền là 12.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 quần jean dài màu đen, 01 áo dài tay màu trắng, 01 đôi dép đã qua sử dụng; 01 nón bảo hiểm màu xanh.

- Giao cho Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng đối với: 01 xe moto Honda WaveS, biển số 59N1-931.23, số khung RLHJC5272DY074160, số máy JC52E-1317351. Nếu hết thời hạn 06 tháng mà chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp không đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo Phiếu nhập kho số PNK2026/9-423 ngày 05/6/2026 của Cục Quản lý thi hành án dân sự Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh)

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 600.0000 (Sáu trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[6] Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND KV9-TP.HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa – Phân
trại tạm giam Phú Thọ Hòa;
- Phòng PC06 – Công an TP.HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thị Ngọc Phượng